TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2023/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 66/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Mai Thị C, sinh năm 1987;

Địa chỉ: tổ B, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Nguyễn Đức T; sinh năm: 1978

Địa chỉ: tổ B, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Mai Thị C và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Chị Mai Thị C và anh Nguyễn Đức T có hai con chung: cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 18/10/2009 và cháu Nguyễn Thị Anh T1, sinh ngày 09/02/2011. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Đức T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Đức A và cháu Nguyễn Thị Anh T1.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Mai Thị C và anh Nguyễn Đức T tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.2. Về tài sản chung: chị Mai Thị C và anh Nguyễn Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mai Thị C phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị C đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2021/0002776 ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Trả lại cho chị Mai Thị C số tiền 150.000(một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Phan Ngọc Hà